

.....(1)

Trụ sở tại:

Điện thoại:

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

Kính gửi: (2)

Đề nghị cấp phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới cho..... người nước ngoài, cụ thể như sau:

Số TT	Họ tên (chữ in hoa)	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Quốc tịch (3)	Hộ chiếu/Giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số	Nghề nghiệp, chức vụ

- Địa chỉ tạm trú/ thường trú tại Việt Nam:

- Khách của cơ quan/ tổ chức:

- Xin vào khu vực:

Thời gian: từ ngàyđến ngàysố lần

Mục đích:

- Người hướng dẫn:

Họ tên: chức vụ:

Căn cước công dân/Căn cước số:cấp ngày.....

cơ quan cấp.....

Số điện thoại:

Nơi làm việc:

Nơi nhận:

Thủ trưởng cơ quan/ tổ chức
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức;

(2) Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố nơi có khu vực cấm, khu vực biên giới.

(3) Theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2025): “Trên lãnh thổ Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ công nhận quốc tịch Việt Nam đối với công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài trong quan hệ với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.”. Theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023, năm 2025), công dân Việt Nam có nghĩa vụ: “Sử dụng giấy tờ xuất nhập cảnh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp để xuất cảnh, nhập cảnh.”.